TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2017/HSST.
Ngày: 21-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lò Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông: Lò Văn Quý
2. Ông: Hà ngọc Phương

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*** *tham gia phiên toà*: Ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Và Vả M; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1962 tại xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: Nguyên làm nghề trồng trọt; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; con ông Và Khua P (đã chết) và bà Vì Thị V, sinh năm 1940; Bị cáo có vợ: Phá Thị C, sinh năm: 1964 và 06 con, con lớn nhất: 33 tuổi, con nhỏ nhất 20 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 01/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo Và Vả M là ông: Vừ Bả Ly - trú tại bản: tiểu khu 16 thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/6/2017 bị cáo Và Vả M điều khiển xe mô tô BKS: 26B2-146.84, nhãn hiệu HONDA, sơn màu đen từ nhà ở bản Cà Lạy B, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến trung tâm xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm M ma túy về sử dụng. Khi bị cáo M gần đến đầu đỉnh dốc bản Nong Vai, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu thì gặp và hỏi M được của một người đàn ông dân tộc Mông (M không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhìn giống người nghiện

đang đứng ở đường được một gói Hêrôin với giá tiền 200.000đ. M được Hêrôin xong, M cất gói Hêrôin vào trong 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, nhãn hiệu TOPLEXIL, rồi cho vào túi áo ngực đằng trước bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi M đến giữa dốc bản Nong Vai, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác công an Đồn Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu dừng xe kiểm tra ma túy, trong tổ công tác M có nhận ra đồng chí Lường Quang Học (phó trưởng Đồn Co Mạ) và Giàng A Páo (cán bộ). Lúc đó M thấy 02 xe máy giàn ngang trên đường và cạnh có 01 khoảng trống 2m. Do xe đi xuống dốc, nhanh không kịp phanh nên M điều khiển đi vào giữa khoảng trống thì M bị đồng chí Học dùng hai tay túm giữ lấy cánh tay trái của M, khiến M mất kiểm soát không làm chủ được tay lái. Do đó ghi đông bên trái xe mô tô đã thúc mạnh vào phần bụng bên trái của đồng chí Học, khiến đồng trí Học xoay người từ phải qua trái và ngã nằm sấp xuống mặt đường nhựa. Còn M và xe mô tô BKS: 26B2-146.84 trượt ngã đổ nghiêng sang bên phải mặt đường theo hướng M đi. M đã bị tổ công tác kịp thời khống chế, M đã tự nguyện giao nộp 01 gói Hêrôin được gói bằng nilon màu hồng ở trong một lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng. Sau đó tổ công tác dẫn giải Và Vả M về Trụ sở UBND xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với tang vật thu giữ. (BL 28 - 37 HS).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Hêrôin (theo Và Vả M khai là Hêrôin); 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng có nắp đậy, nhãn hiệu Toplexil; 01 xe máy BKS: 26B2-146.84, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu đen, đỏ, số khung: 126439, số máy: 0216815, đã qua sử dụng và 01 chiếc áo vải dài tay, màu xanh lá cây đằng trước bên phải áo có dòng chữ VÀ A TRỊA in phun màu trắng. (BL 01 - 02 HS).

Hồi 17 giờ cùng ngày Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng nghi là Herôin thu giữ của Và Vả M có trọng lượng 1,36 gam, rút 0,10 gam ký hiệu M1 gửi giám định, còn lại 1,26 gam ký hiệu M2 nhập kho vật chứng. (BL 23 HS).

Tại kết luận giám định số 570/KLMT ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,10 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được của Và Vả M là 1,36 gam loại chất Hêrôin. (BL 24 HS).

Bản cáo trạng số 131/KSĐT ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Và vả M về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Và Vả M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Và Vả M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Và Vả M

mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 01/6/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng: Điểm a,b khoản 2, Điều 76 BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 1,26 gam (Một phẩy hai mươi sáu gam) chất bột Hêrôin ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì thư; và 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng có nắp đậy, nhãn hiệu Toplexil, đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại cho bị cáo Và Vả M 01 chiếc áo bộ đôi dài tay, màu xanh lá cây, mặt trước áo ở ngực bên phải có in dòn chữ VÀ A TRỊA, in phun màu trắng.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Và vả M: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sơm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép 1,36 gam loại chất Hêrôin của bị cáo Và Vả M nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi M bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại Điều 194 BLHS 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, M bán trái phép chất ma tuý hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích M bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……..

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Theo Nghị quyết số số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn số 276/TANDTC - PC, ngày 13/9/2016 của Toà án nhân dân tối cao; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 đối với bị cáo Và Vả M để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm để xét xử đối với bị cáo Và Vả M.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao, trình độ học vấn và nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 BLHS năm 1999.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng vụ án:

- Đối với 1,26 gam (một phẩy hai mươi sáu gam) chất bột Hêrôin ký hiệu M2 là vật Nhà nước cấm lưu hành; và 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng có nắp đậy, nhãn hiệu Toplexil là phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS, để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc áo vải dài tay, màu xanh lá cây, mặt trước áo đằng trước ngực bên phải có dòng chữ VÀ A TRỊA in, phun màu trắng. Quá trình điều tra xác định được là áo của bị cáo Và Vả M, không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Và Vả M.

- Đối với 01xe máy BKS: 26B2-146.84, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu đen, đỏ, số khung: 126439, số máy: 0216815, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là xe của anh Chá A Ly, sinh năm: 1993, Trú tại: bản Pá Ní, xã Pá Lông, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc bị cáo M sử dụng xe máy của anh Ly để đi M ma túy, anh Ly không biết và đã có đơn xin lại xe và cùng cấp giấy tờ hợp lệ, nên cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh Chá A Ly là có căn cứ, đúng pháp luật, không đặt ra xem xét lại.

[9] Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà M gặp ở dốc bản Nong Vai, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, theo M khai là người đã bán cho M 01 gói Hêrôin gói bằng nilon màu hồng với giá 200.000đ vào ngày 01/6/2017. Do M không biết tên và địa chỉ cư trú của người đàn ông này, tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được chứng cứ mới. Do vậy không có cơ sở đề nghị Cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

[10] Đối với hành vi của Và Vả M khi điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 26B2-146.84 va chạm vào đồng chí Lường Văn Học khiến đồng chí Học bị thương tích. Quá trình điều tra xác định được việc va chạm không phải do lỗi cố ý của Và Vả M. Hiện tại sức khỏe của đồng chí Học đã phục hồi, đồng chí Học không yêu cầu, đề nghị bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không đề cập tới vấn đề sử lý đối với hành vi trên của M, là đúng quy định pháp luật.

[11] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS.

[12] Về án phí: Gia đình bị cáo Và Vả M có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cấp ngày 05/7/2017. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Và Vả M theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Và Vả M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Và Vả M: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 01/6/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Và Vả M.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tiêu hủy 1,26 gam (một phẩy hai mươi sáu gam) chất bột Heroin ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì thư.

Tiêu hủy 01 (một) lọ nhựa hình tròn, màu trắng có nắp đậy, nhãn hiệu Toplexil, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Và Vả M 01 (một) chiếc áo vải dài tay, màu xanh lá cây đằng trước bên phải áo có dòng chữ VÀ A TRỊA in, phun màu trắng.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Chá A Ly một máy BKS: 26B2-146.84, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu đen, đỏ, số khung: 126439, số máy: 0216815, đã qua sử dụng.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Và Vả M.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 BLTTHS: Báo cho bị cáo Và Vả M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Co Mạ, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lò Văn Nghĩa